BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SP KỸ THUẬT HƯNG YÊN
Số: 903 / QĐ-ĐHSPKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hưng Yên, ngày 11 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử của sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Căn cứ Điều lệ trường Đại học ban hành theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định quyền hạn và trách nhiệm của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 50/2007/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 4 năm 2007 ban hành Quy định về công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cho HSSV trong các trường Đại học, cao đẳng và TCCN của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ khung quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành theo công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Thanh tra & Công tác sinh viên;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử của sinh viên đang học tập tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ hiệu lực thi hành các Quy định trước đây của Nhà trường trái với Quy định này.

Điều 3. Các Ông (Bà) trưởng các đơn vị, các lớp sinh viên và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- *Như Điều 3;*
- *Lưu: VT, TTr & CTSV.*

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Trần Trung

0

QUY TẮC ỨNG XỬ

Của Sinh viên trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Hưng Yên

Ban hành kèm theo Quyết định số: 903 /QĐ- ĐHSPKT ngày 11 tháng 4 năm 2017

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy tắc này quy định các yêu cầu ứng xử của sinh viên (SV) Trường Đại học SPKT Hưng Yên trong các mối quan hệ trong trường và ngoài xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Sinh viên đang học tập tại trường Đại học SPKT Hưng Yên.

Điều 3. Mục đích

1. Góp phần xây dựng, phát triển văn hóa giao tiếp trong môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện và tích cực; Tạo mối quan hệ tốt giữa SV với SV; SV với thầy cô giáo, cán bộ viên chức, người lao động trong Nhà trường và ngoài xã hội;

2. Định hướng và giáo dục giá trị đạo đức cho SV; Nâng cao ý thức kỷ luật, trách nhiệm về nhiệm vụ, quyền lợi của SV trong thời gian học tập và rèn luyện tại Trường.

Chương II
ỨNG XỬ CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Ứng xử với bạn bè

1. Trong quan hệ giao tiếp phải có thái độ thân thiện, hòa đồng, văn minh, ngôn ngữ giao tiếp phải rõ ràng trong sáng;

2. Khi giao tiếp qua điện thoại phải xưng hô rõ họ, tên, lớp học; trao đổi thông tin ngắn gọn, phải đảm bảo chính xác, đúng nội dung công việc cần hướng dẫn, trao đổi và không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.

Điều 5. Ứng xử đối với thầy, cô giáo, cán bộ viên chức, người lao động trong Nhà trường và khách đến trường

1. Ứng xử phải đúng mực, lễ phép với thầy cô giáo, cán bộ viên chức, người lao động và khách đến trường;

2. Chào hỏi lễ phép, chân thành khi gặp thầy cô giáo, cán bộ viên chức, người lao động và khách đến trường; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ.

Điều 6. Ứng xử với gia đình

1. Ứng xử trong xưng hô, mời, gọi: Đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người.

2. Ứng xử trong đi, về, lúc ăn uống: Phải lễ phép, có chào mời, thưa gửi, xin phép. Khi được hỏi phải trả lời lễ phép, nhẹ nhàng, rõ ràng đối với người lớn tuổi, không kích bác, công kích người khác.

3. Ứng xử trong quan hệ với anh chị em trong gia đình: Bảo đảm trật tự thứ bậc, quan tâm, chăm sóc, nhường nhịn, chia sẻ, chân thành.

4. Ứng xử trong công việc gia đình: Làm việc chăm chỉ, hợp tác có trách nhiệm, không cãi cọ, so bì.

Điều 7. Ứng xử trong sinh hoạt, nơi công cộng

1. Khi tham gia sinh hoạt chung phải đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, không gây ồn ào, mất trật tự, không xô đẩy, chen lấn, đùa nghịch; không khạc nhổ, không hút thuốc lá, vứt rác bừa bãi; không đi, đứng, trèo, ngồi trên lan can, bàn học, cây xanh…

2. Khi có mặt trong khu vực công cộng như đường phố, nhà ga, bến xe, rạp hát... phải có thái độ cử chỉ, hành động văn minh, lịch thiệp; nói lời xin lỗi khi làm phiền hoặc có lỗi và cảm ơn khi được giúp đỡ, phục vụ.

3. Khi đến các cơ quan, công sở để giao dịch, liên hệ công việc đảm bảo thái độ lễ phép, lịch sự, thẳng thắn; không gây mất trật tự; nhã nhặn khi hỏi và cảm ơn khi được giúp đỡ, phục vụ.

4. Khi có bất đồng mâu thuẫn phải từ tốn; không thách thức, hiếu thắng, ứng xử có lý, có tình; biết lắng nghe sự góp ý mang tính xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết.

Chương III
NHỮNG VIỆC SV PHẢI LÀM VÀ KHÔNG ĐƯỢC LÀM TRONG QUÁ TRÌNH HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN TẠI TRƯỜNG

Điều 8. Những việc SV phải làm

1. Tinh thần và thái độ học tập đúng đắn; chấp hành tốt nội quy học tập của Nhà trường;

2. Đoàn kết, giúp đỡ bạn bè trong quá trình học tập và rèn luyện nhưng không bao che khuyết điểm cho bạn, khi bạn mắc sai lầm cần phải góp ý chân thành, thực hiện tốt nếp sống văn minh;

3. Khi bạn đau ốm hay gặp khó khăn cần phải thăm hỏi, giúp đỡ tận tình;

4. Giữ gìn và bảo vệ môi trường sư phạm, tài sản của Nhà trường; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Nhà trường;

5. Tích cực rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, lối sống, kĩ năng sống để trở thành những công dân tốt;

6. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và các hoạt động khác của SV, giảng viên, cán bộ viên chức;

7. Tham gia phòng, chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác;

8. Trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp, đeo thẻ SV khi đến trường, lớp;

9. Không gây ồn ào hoặc có hành vi thiếu văn hóa trong trường, lớp;

10. Luôn giữ gìn và bảo vệ môi trường, cảnh quan trong nhà trường xanh, sạch đẹp và thân thiện.

11. Tích cực tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, các hoạt động tình nguyện....

Điều 9. Những việc SV không được làm

1. Vi phạm và làm trái những quy định đối với SV tại điều 8 của Quy tắc này;

2. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự thầy cô giáo, cán bộ viên chức, người lao động và SV khác;

3. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra, thực tập, làm bài tập, tiểu luận, khóa luận... và các hành vi gian lận khác;

4. Buôn bán và phát hành các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy;

5. Tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan;

6. Sử dụng điện thoại, hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến trường, lớp, ký túc xá và trong khuôn viên Nhà trường;

7. Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng;

8. Đánh bạc dưới mọi hình thức;

9. Thành lập hoặc tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép;

Chương IV
NHỮNG VIỆC SV PHẢI LÀM VÀ KHÔNG ĐƯỢC LÀM TRONG QUAN HỆ XÃ HỘI

Điều 10. Những việc SV phải làm ở nơi cư trú

1. Gương mẫu chấp hành pháp luật và nội quy hoạt động, giữ gìn vệ sinh ở nơi cư trú, tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hưởng ứng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*", góp phần ổn định trật tự xã hội ở cộng đồng dân cư;

2. Sống giản dị, tích cực; Gương mẫu thực hiện, vận động gia đình và cộng đồng dân cư thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, phòng, chống các tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường nơi cư trú.

Điều 11. Những việc SV không được làm trong quan hệ xã hội

1. Vi phạm các nội quy, quy tắc ở nơi công cộng; Vi phạm các chuẩn mực về thuần phong mỹ tục, lối sống, bản sắc văn hóa dân tộc nơi công cộng;

2. Vi phạm các quy định về đạo đức công dân, nếp sống văn hóa đã được pháp luật quy định hoặc đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của SV

1. Thực hiện đầy đủ các quy định tại Quy tắc ứng xử này;

2. Vận động SV khác thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc ứng xử này; phát hiện và báo cáo kịp thời với Nhà trường về những vi phạm Quy tắc của SV khác;

3. Phát hiện và báo ngay cho cán bộ, giảng viên hoặc những người có trách nhiệm để kịp thời ngăn chặn, xử lý những tổ chức, cá nhân có hành vi tuyên truyền, lôi kéo SV tham gia các hoạt động trái với quy định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của Nhà trường

1. Ban Chấp hành Đảng bộ; Ban Giám hiệu chỉ đạo phòng Thanh tra & Công tác sinh viên phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, các khoa, trung tâm, các cơ sở của trường phổ biến, quán triệt Quy tắc này cho SV trong toàn trường;

2. Niêm yết công khai Quy tắc này tại bảng tin của Nhà trường ở ba cơ sở;

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của SV;

4. Xử lý SV có các hành vi vi phạm Quy tắc này;

5. Kết quả thực hiện Quy tắc này là một căn cứ đánh giá điểm rèn luyện của SV.

Chương VI
XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 14. Nếu SV vi phạm các quy định tại Quy tắc này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo Quy chế Công tác SV và Nội quy học tập của trường Đại học Sư phạm KT Hưng Yên.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN

Trần Trung